TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-PT
Ngày: 12 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Đình Nghệ.
Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Luông.
Bà Đào Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Như Ý – Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 85/2024/TLPT-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn TH và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2024/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hậu Giang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn TH**, sinh năm 1989 tại huyện T, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp L, xã V, huyện T tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn MT (đã chết) và bà Phan T (đã chết); sống như vợ chồng với ông Phạm M và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại.

2. **Nguyễn T1**, sinh năm 1995 tại huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp 1, xã Vĩnh Trung, huyện T, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Lê L; có chồng là Nguyễn N và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại.

3. **Đặng T**, sinh năm 1981 tại huyện T, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: ấp L, xã V, huyện T, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Đặng C (đã chết) và bà Nhan L; có vợ là Nguyễn T và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần. Ngày 31/3/2023 bị Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện P, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định số 35/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", đến ngày 05/4/2023 chấp hành xong quyết định xử phạt; nhân thân: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương xử phạt 10.000.000 đồng về tội Đánh bạc, đến ngày 06/6/2018 chấp hành xong hình phạt tiền và ngày 07/6/2018 chấp hành xong phần án phí. Bị cáo tại ngoại.

4. **Trương PH**, sinh năm 1976 tại thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp V, xã V huyện T, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương C và bà Hồ S; có vợ là Lê M (đã ly hôn) và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại.

5. **Nguyễn H**, sinh năm 1980 tại huyện T, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp L, xã Vĩnh Tường, huyện T, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn MT (đã chết) và bà Phan T (đã chết); có chồng là Phạm T và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại.

Ngoài ra, còn có 01 bị cáo khác và 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên tại phiên tòa phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 30 phút, ngày 29/3/2023 Công an huyện T, tỉnh Hậu Giang tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang điểm đánh bạc (số đề) tại ấp L, xã Vĩnh Tường, huyện T, tỉnh Hậu Giang, trong quá trình kiểm tra lập biên bản ghi nhận 03 người có mặt tại điểm đánh bạc trên gồm: Nguyễn TH, Nguyễn H và Nguyễn T1.

Tang vật tạm giữ khi kiểm tra:

1. Nguyễn TH 01 (một) điện Đặng Tại hiệu OPPO màu đen, có mật khẩu 999999; số IMEI: 862823050678236, số thuê bao 0768809381 đăng ký zalo tên "Doremon".

2. Nguyễn H 01 (một) điện Đặng Tại REALME màu xanh, số IMEI: 1862486042218038, số thuê bao 0896659687 đăng ký zalo tên "Anh Thư".

3. Nguyễn T1 01 (một) điện Đặng Tại Iphone 11, màu đỏ, số IMEI: 358981877224799, đăng nhập tài khoản zalo tên "Thuy".

Quá trình điều tra đã xác định như sau: Ngày 29/3/2023, Nguyễn TH sử dụng điện Đặng Tại nhận cuộc gọi và nhắn tin qua Zalo để bán số đề cho nhiều người chơi, sau đó ăn thua với người chơi. Cụ thể:

Hình thức tính tiền số đề:

- Nếu mua hình thức bao lô đài xổ số kiến thiết Miền Nam và xổ số kiến thiết Miền Trung buổi chiều:

+ Đầu, đuôi 100 lấy 80 (người chơi mua 1000đ số 10 đầu hoặc đuôi thì TH lấy của người chơi 800đ, nếu mua 1000đ cả đầu và đuôi thì TH lấy 1.600đ).

+ Bao lô 1 lấy tỷ lệ 12.6 (người chơi mua bao lô số 10 với số tiền 1.000đ thì TH lấy của người chơi số tiền là 12.600đ).

+ Bao lô hai con số tỷ lệ trúng là 1 trúng 70, ba con số tỷ lệ 1 trúng 600.

+ Bao lô số đá 1 lấy tỷ lệ 25.2 (người chơi mua bao lô số 10 với số tiền 1.000đ thì TH lấy của người chơi là 25.200đ).

+ Bao lô hai con số đá 1 trúng 600.

- Nếu mua hình thức bao lô đài Miền bắc (Hà Nội):

+ Đầu 100 lấy 80 x 4 (Người chơi mua số 10 với số tiền 100.000đ đầu thì TH lấy của người chơi 80.000đ x 4 = 320.000đ).

+ Đuôi 100 lấy 80 (người chơi mua số 10 với số tiền 100.000đ đuôi thì TH lấy của người chơi 80.000đ).

+ Bao lô 1 lấy tỷ lệ 20 (người chơi mua bao lô số 10 với số tiền 1.000đ thì TH lấy của người chơi 20.000đ).

+ Bao lô số đá 1 lấy tỷ lệ 40 (người chơi mua bao lô số 10 với số tiền 1.000đ thì TH lấy của người chơi 40.000đ).

+ Bao lô hai con số 1 trúng 70, ba con số 1 trúng 600.

+ Bao lô hai con số đá 1 trúng 600.

Qua kết quả kiểm tra trên điện Đặng Tại của Nguyễn TH, xác định được một số người tham gia mua số đề ngày 29/3/2023 của TH gồm: Đặng T, Nguyễn T1, Trương PH, Phạm Hoài Nguyên, Nguyễn Thị Bích Tuyền, Lê Thị Giào, Phạm Thanh Khởi, Nga (chưa rõ họ tên, địa chỉ), Thế Thế (chưa rõ họ tên, địa chỉ), Kim Anh (chưa rõ họ tên, địa chỉ).

Số tiền đánh bạc Nguyễn TH như sau:

- Bán số đề cho Đặng T, Nguyễn T1, Trương PH, Nguyên, Nga, Tuyền, Thế, Kim Anh, Giào; bao lô xổ số Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng, với số tiền 55.238.000đ, kết quả người mua trúng 75.700.000đ. Tổng cộng số tiền đánh bạc là 130.938.000đ. Kết quả TH thua 20.462.000đ.

- Bán số đề cho Tuyền, Nguyễn T1, Trương PH, Đặng T, Thế, Kim Anh; bao lô xô số Đà Nẵng và Khánh Hòa, với số tiền 23.058.000đ, kết quả trúng 7.000.000đ. Tổng cộng số tiền đánh bạc là 30.058.000đ. Kết quả TH thắng số tiền là 16.058.000đ.

- Bán số đề cho Tuyền, Khởi, Nguyễn T1, Trương PH, Nga, Đặng T, Thế, Kim Anh; bao lô xổ số Hà Nội (Miền bắc), với số tiền 28.580.000đ, kết quả trúng 19.950.000đ. Tổng cộng số tiền đánh bạc là 48.530.000đ. Kết quả TH thắng số tiền là 8.630.000đ.

Ngoài ra trong quá trình bắt quả tang xác định:

1. Nguyễn H bán số đề cho một số người khác sau đó giao phơi lại cho TH để hưởng hoa hồng. Cụ thể số tiền mà Nguyên H đã bán được như sau:

- Ngày 26/3/2023 Nguyên H bán được số tiền:

+ Bán cho số điện Đặng Tại 0937551011 bao lô đài Kiên Giang, Tiền Giang và Đà Lạt (Lâm Đồng): 1.220.000đ.

+ Đầu, đuôi, bao lô đài Hà Nội (miền Bắc): 4.138.000đ.

- Ngày 27/3/2023 Nguyên H bán được số tiền là: Đầu đuôi và bao lô đài Đồng Tháp: 2.114.000đ.

- Ngày 28/3/2023 Nguyên H bán được số tiền là:

+ Bao lô, đầu, đuôi đài Bạc Liêu, Vũng Tàu, Bến Tre: 6.099.000đ.

+ Bao lô đài Hà Nội (Miền Bắc): 1.545.000đ.

- Ngày 29/3/2023 Nguyên H bán được số tiền là:

+ Bao lô, đầu, đuôi đài Cần Thơ, Sóc Trăng, Đồng Nai: 3.398.000đ.

+ Bao lô đài Hà Nội (miền Bắc): 1.585.000đ.

2. Nguyễn T1 có hành vi mua số đề giúp cho Phan Thị Cẩm Hằng trong các ngày: ngày 02/3/2023 là 272.000đ và ngày 03/3/2023 là 272.000đ.

Tổng số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

1. Nguyễn TH:

- Nguyên H bán số đề được số tiền giao lại cho TH khi có kết quả xổ số tổng số tiền đánh bạc là: Đài Miền Nam: 1.220.000đ; Đài Miền Bắc: 4.138.000đ.

- Ngày 27/3/2023 Đài Miền Nam: 2.114.000đ.

- Ngày 28/3/2023: Đài Miền Nam: 6.099.000đ; Đài Miền Bắc: 1.545.000đ

- Ngày 29/3/2023: Đài Miền Nam: 3.398.000đ; Đài Miễn Bắc: 1.585.000đ.

Riêng ngày 29/3/2023 Nguyễn TH ngoài nhận phơi đề của Nguyên H, TH còn bán số đề cho các đối tượng khác với tổng số tiền: Đài Miền Nam: 130.938.000đ; Đài Miền Trung: 30.058.000đ và Đài Miền Bắc: 48.530.000đ.

2. Đặng T: Ngày 29/3/2023, Đài Miền Nam: 20.440.000đ; Đài Miền Trung: 4.368.000đ; Đài Miền Bắc: 3.400.000đ.

3. Nguyễn T1: Ngày 29/3/2023, Đài Miền Nam: 22.547.000đ; Đài Miền Trung: 2.779.000đ; Đài Miền Bắc: 6.050.000đ.

4. Trương PH: Ngày 29/3/2023, Đài Miền Nam: 43.507.000đ; Đài Miền Trung: 13.769.000đ; Đài Miền Bắc: 15.430.000đ.

5. Phạm N: Ngày 29/3/2023, Đài Miền Nam: 8.890.000đ.

6. Nguyễn H: Ngày 28/3/2023, Đài Miền Nam: 6.099.000đ.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm:

- Nguyễn TH: 01 điện Đặng Tại di động (ĐTDĐ) hiệu OPPO có 02 sim(01 viettel, 01 mobifone); số IMEI: 862823050678236, đã qua sử dụng;

- Nguyễn H: 01 ĐTDĐ hiệu Realme màu xanh; số IMEI: 1862486042218038, đã qua sử dụng;

- Nguyễn Thị Thuỷ: 01 ĐTDĐ Iphone 11 màu đỏ; số IMEI: 358981877224799, đã qua sử dụng;

- Lê G: 01 ĐTDĐ hiệu VsMART màu xanh đen; số IMEI: 354581110447910, đã qua sử dụng;

- Trương PH: 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J6+ màu đỏ; số IMEI: 354402100496199, đã qua sử dụng;

- Đặng T: 01 ĐTDĐ hiệu OPPO; số IMEI: 868476033584296, đã qua sử dụng;

- Phạm Hoài Nguyên: 01 ĐTDĐ hiệu CITYCALL; số IMEI: 868483018005164, đã qua sử dụng; số tiền 1.890.000đ sử dụng vào việc đánh bạc do Nguyên tự nguyện giao nộp.

- Nguyễn T1: 01 ĐTDĐ hiệu Realme, IMEI: 868721064192471/73, đã qua sử dụng;

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2024/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn TH, Nguyễn Thị Thuỷ, Đặng T, Trương PH, Nguyễn H và Phạm N phạm "Tội đánh bạc".

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38 và 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 292, 298, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn TH.

Xử phạt bị cáo Nguyễn TH 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 17, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các Điều 292, 298, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Đặng T.

Xử phạt bị cáo Đặng T 01 (Một) năm tù; Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 17, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các Điều 292, 298, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với các bị cáo: Nguyễn Thị Thuỷ và Trương PH.

3.1. Xử phạt bị cáo Trương PH 09 (Chín) tháng tù; Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thuỷ 06 (Sáu) tháng tù; Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 17, 58, khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các Điều 292, 298, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn H.

Xử phạt bị cáo Nguyễn H 04 (Bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt của bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 06/8/2024 bị cáo Nguyễn TH kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo hoặc cho bị cáo được chuyển từ hình phạt tù sang phạt tiền.

Ngày 05/8/2024 bị cáo Nguyễn T1 kháng cáo xin chuyển từ hình phạt tù sang phạt tiền hoặc hưởng án treo.

Ngày 06/8/2024 bị cáo Đặng T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc chuyển từ hình phạt tù sang phạt tiền.

Ngày 06/8/2024 bị cáo Trương PH kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 06/8/2024 bị cáo Nguyễn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc chuyển từ hình phạt tù sang phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xin thay đổi yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt là phạt tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm số 31/2024/HS-ST ngày 25/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hậu Giang, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng T; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn TH, Nguyễn H, Nguyễn Thị Thuỷ, Trương PH.

Về trách nhiệm hình sự đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2, Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, 35, 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn TH từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 38, 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Đặng T 12 (mười hai) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, 35, 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Trương PH từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thuỷ từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54 BLHS, Điều 17, 35, 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.0000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 29/3/2023 Công an huyện T, tỉnh Hậu Giang tiến hành kiểm tra, bắt quả tang điểm đánh bạc (số đề) tại ấp L, xã Vĩnh Tường, huyện T, tỉnh Hậu Giang. Quá trình điều tra chứng minh được các ngày từ 26 -29/3/2023 bị cáo Nguyễn TH đã nhận phơi đề từ Nguyễn H ghi số đề giao lại TH và TH bán số đề cho Nguyễn T1, Đặng T, Trương PH, Phạm Nvà một số người không rõ nhân thân, địa chỉ với tổng số tiền mua, bán số đề là 229.615.000 đồng.

Với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện xâm phạm trật tự công cộng và số tiền dùng đánh bạc chứng minh được như trên, cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn TH, Nguyễn Thị Thuỷ, Đặng T, Trương PH, Nguyễn H và Phạm Nvề tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Đối với bị cáo Nguyễn TH: Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp chứng cứ người thân có công với cách mạng (ông nội bị cáo là Liệt sỹ); cung cấp thông tin về tin báo tội phạm về các đối tượng đánh bạc với hình thức đá gà ăn thua bằng tiền. Từ đó, góp phần có hiệu quả vào việc xác minh, điều tra, xử lý tội phạm kịp thời được cơ quan Công an cấp có thẩm quyền xác nhận. Đồng thời, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tường xác nhận trong thời điểm dịch Covid 19 bùng phát bị cáo TH đóng góp nhu yếu phẩm cho người dân trong vùng dịch, lực lượng tham gia công tác phòng chống dịch, cũng như thường xuyên đóng góp hỗ trợ bà con có hoàn cảnh nghèo, khó khăn tại địa phương. Ngoài ra, Trung tâm Y tế thị xã Long Mỹ có Thư cảm ơn bị cáo TH đã hỗ trợ số tiền 35.000.000 đồng cho 70 bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo suy thận mạn giai đoạn cuối đang chạy thận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm b khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình, giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với những người phạm tội biết ăn năn hối cải.

Xét thấy, bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, hiện đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[2.2] Đối với kháng cáo của các bị cáo Nguyễn H, Trương PH, Nguyễn T1, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật hình sự, bị cáo Nguyễn T1 và bị cáo Trương PH mặc dù phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên nhưng các lần phạm tội đều là tội ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn T1, Trương PH, Nguyên H đều là đồng phạm có vai trò giúp sức không đáng kể, xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, gia đình có người thân là người có công với cách mạng, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt chính là phạt tiền đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo, tạo điều kiện cho các bị cáo tự sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội và thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[2.3] Đối với bị cáo Đặng T: Có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều

51 của Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo có người thân là người có công với cách mạng có ông nội là Liệt sỹ; cha bị cáo là được Trương PH tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì năm 2006, nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c, đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn TH, Nguyễn Thị Thuỷ, Đặng T, Trương PH, Nguyễn H.

Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn TH, Nguyễn Thị Thuỷ, Đặng T, Trương PH, Nguyễn H phạm tội "Đánh bạc".

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 35 và 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn TH 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 17, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng T 06 (Sáu) tháng tù; Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 35, 17, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương PH 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thuỷ 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 35, 17, 58, khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn H 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

5. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn TH, Nguyễn Thị T1, Đặng T, Trương PH, Nguyễn H không phải chịu án phí phúc thẩm.

6. Về các vấn đề khác:

Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng bị cáo Nguyễn TH đã nộp theo biên lai số 0003023 ngày 13/8/2024 và 200.000 (hai trăm nghìn) đồng bị cáo Đặng T đã nộp theo biên lai số 0003024 ngày 13/8/2024 và số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng bị cáo Nguyễn H đã nộp theo biên lai số 0003025 ngày 13/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Hậu Giang và giải quyết trong quá trình thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 12/02/2025).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang (PV06);
- TAND, VKSND, CQĐT, Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Đình Nghệ